TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: 20/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Long, ngày 20 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/2018/TLST-HNGĐ ngày 08/11/2018, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Vi Văn N, sinh năm 1985;

Chị Bế Thị T, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Tổ 1, khu phố XC 1, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vi Văn N và chị Bế Thị T tự nguyện kết hôn vào năm 2012, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Động, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng giữa anh N và chị T xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, không đồng nhất với nhau về nhiều vấn đề trong cuộc sống. Không thể chung sống cùng nhau nên anh chị đã sống ly thân khoảng hai năm nay. Do mục đích hôn nhân không đạt, quan hệ hôn nhân trên thực tế là không còn, không có khả năng hàn gắn hạnh phúc nên anh N và chị T thuận tình ly hôn là phù hợp pháp luật, được tòa án chấp nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Giữa anh N và chị T có một con chung là cháu Vi Khánh A, sinh ngày 11/11/2010. Hiện nay cháu A đang chung sống cùng với chị T. Chị T và anh N thỏa thuận sau khi ly hôn giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu A, sự thỏa thuận này trùng hợp với nguyện vọng của cháu và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận. Hai bên tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vi Văn N và chị Bế Thị T thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Sau khi ly hôn giao cho chị Bế Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Vi Khánh A, sinh ngày 11/11/2010. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Bế Thị T phải chịu toàn bộ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã đóng theo Biên lai thu số 000431, Quyển số 000087 ngày 06/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Bình

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND TX. Bình Long;*
- *Chi cục THADS TX. Bình Long;*
- *UBND xã Ngọc Động, Quảng Uyên, Cao Bằng;*
- *Lưu hồ sơ.*